

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO NHANH**  
**Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 27/12/2021**

**1. Kết quả xét nghiệm**

**1.1. Kết quả từ ngày 20/12 đến ngày 26/12 (1 tuần)**

1.1.1. Trong tuần đã xét nghiệm 53.053 lượt người, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 24.568 lượt người với 17.411 mẫu (15.445 mẫu đơn, 1.966 mẫu gộp).
- Test nhanh 28.485 lượt người với 27.634 mẫu (26.117 mẫu đơn, 1.517 mẫu gộp).

1.1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận 5.497 ca mắc mới, trong đó:

- \* Về từ các tỉnh, thành phố: 37 ca.
- \* Phát sinh trên địa bàn Tỉnh 5.460 ca, cụ thể:
  - 1.315 ca trong các cơ sở cách ly y tế.
  - 2.322 ca trong các khu vực phong tỏa.
  - 01 ca trong cơ sở điều trị.
  - 1.822 ca trong cộng đồng.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

**1.2. Kết quả trong ngày 27/12**

1.2.1. Trong ngày đã xét nghiệm **4.068 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 1.562 người với 913 mẫu (738 mẫu đơn, 175 mẫu gộp), còn 82 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.
- Test nhanh 2.506 người với 2.458 mẫu (2.428 mẫu đơn, 30 gộp).

1.2.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **701 ca mắc mới** trong ngày (giảm 80 ca so với hôm qua), trong đó:

- a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19
  - 402 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
  - 31 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.
  - 104 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 164 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 49 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 652 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 187 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 396 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 27 người.

- Dưới 12 tuổi: 91 người.

1.2.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 15 ca<sup>1</sup> (tăng 11 ca so với hôm qua).

- 104 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

- 01 ca trong cơ sở điều trị.

- 393 ca trong khu phong tỏa.

- 188 ca trong cộng đồng, cụ thể:

+ TP Cao Lãnh: 54 ca<sup>2</sup>.

+ Huyện Cao Lãnh: 46 ca<sup>3</sup>.

+ Huyện Tân Hồng: 32 ca<sup>4</sup>.

---

<sup>1</sup> 08 ca An Giang; 03 ca Long An; 01 ca TP Hồ Chí Minh; 01 ca Tiền Giang; 01 ca Hậu Giang; 01 ca Kiên Giang.

<sup>2</sup> 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 5, Phường 1; 02 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 2, 02 ca Khóm 3, 02 ca Khóm 4, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Thiện, 01 ca khóm Mỹ Long, Phường 3; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 3, Phường 4; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 4, 01 ca Khóm 5, Phường 6; 02 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 3, 02 ca Khóm 4, 01 ca Khóm 5, Phường 11; 02 ca khóm Thuận An, 03 ca khóm Thuận Phát, 01 ca khóm Thuận Phú, phường Hòa Thuận; 01 ca khóm Mỹ Phú, 01 ca khóm Mỹ Thuận, phường Mỹ Phú; 01 ca ấp Đông Bình, 01 ca ấp Hòa Lợi, 01 ca ấp Hòa Long, 01 ca ấp Hòa Mỹ, xã Hòa An; 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Ngãi; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, 02 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Tân; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 3, xã Mỹ Trà; 01 ca ấp Đông Hòa, 02 ca ấp Đông Thạnh, 01 ca ấp Tân Phát, xã Tân Thuận Đông; 01 ca ấp Tân Hùng, xã Tân Thuận Tây; 01 ca ấp Tịnh Châu, 01 ca ấp Tịnh Mỹ, xã Tịnh Thới.

<sup>3</sup> 01 ca khóm Mỹ Phú Cù Lao, 01 ca khóm Mỹ Phú Đất Liền, thị trấn Mỹ Thọ; 01 ca ấp An Định, 02 ca ấp An Lạc, 02 ca ấp An Nghiệp, xã An Bình; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Ba Sao; 01 ca Ấp 3, xã Bình Hàng Tây; 01 ca Ấp 1, xã Bình Hàng Trung; 02 ca ấp Bình Hòa, 01 ca ấp Bình Linh, 02 ca ấp Bình Mỹ B, xã Bình Thạnh; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, xã Mỹ Hiệp; 03 ca ấp Đông Mỹ, 01 ca ấp Tân Trường, xã Mỹ Hội; 01 ca Ấp 1, xã Mỹ Long; 01 ca ấp Mỹ Đông Nhi, xã Mỹ Thọ; 01 ca ấp Mỹ Thạnh, 01 ca ấp Mỹ Thới, 01 ca ấp Mỹ Hưng Hòa, xã Mỹ Xương; 01 ca ấp Nguyễn Cừ, xã Nhị Mỹ; 02 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, 02 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 5, 02 ca Ấp 6, xã Phong Mỹ; 02 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 2, xã Phương Trà; 03 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 3, xã Tân Nghĩa.

<sup>4</sup> 04 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 2, thị trấn Sa Rài; 01 ca ấp An Lộc, 05 ca ấp An Tài, 01 ca ấp An Thọ, 01 ca ấp An Phát, xã An Phước; 01 ca ấp Cà Găng, 02 ca ấp Công Tạo, xã Bình Phú; 01 ca ấp Bắc Trang 2, 01 ca ấp Thống Nhất 1, 03 ca ấp Thống Nhất 2, xã Tân Công Chí; 01 ca ấp Chiến Thắng, 01 ca ấp Dinh Bà, 01 ca ấp Gò Bói, xã Tân Hộ Cơ; 01 ca ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước; 01 ca ấp Anh Dũng, 01 ca ấp Cả Cái, xã Tân Thành A; 03 ca Ấp 2, xã Tân Thành B; 01 ca ấp Long Sơn, xã Thông Bình.

- + Huyện Châu Thành: 13 ca<sup>5</sup>.
- + Huyện Tháp Mười: 12 ca<sup>6</sup>.
- + Huyện Lấp Vò: 09 ca<sup>7</sup>.
- + Huyện Lai Vung: 09 ca<sup>8</sup>.
- + Huyện Thanh Bình: 08 ca<sup>9</sup>.
- + Huyện Tam Nông: 04 ca<sup>10</sup>.
- + Huyện Hồng Ngự: 01 ca<sup>11</sup>.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III).

## 2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 249 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần IV).

## 3. Tình hình cách ly

### 3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 950 người (giảm 54 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 799 người (giảm 525 trường hợp so với hôm qua).
- Tổng số đang quản lý: 14.999 người (tăng 151 trường hợp so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 2).

### 3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở

---

<sup>5</sup> 01 ca khóm Phú Hưng, 01 ca khóm Phú Mỹ Hiệp, 01 ca khóm Phú Mỹ Thành, thị trấn Cái Tàu Hạ; 01 ca ấp An Thạnh, 01 ca ấp Hòa Thạnh, 02 ca ấp Phú An, 01 ca ấp Phú Hòa, xã An Phú Thuận; 01 ca ấp Phú Hưng, xã Phú Hựu; 01 ca ấp Tân Nghĩa, xã Tân Nhuận Đông; 01 ca ấp Tân Hòa, xã Tân Phú; 01 ca ấp Tân Mỹ, 01 ca ấp Tân Quới, xã Tân Phú Trung.

<sup>6</sup> 02 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 04 ca Khóm 4, thị trấn Mỹ An; 02 ca Ấp 3, xã Láng Biền; 01 ca ấp Mỹ Tây 3, xã Mỹ Quý; 01 ca ấp Mỹ Phú, xã Phú Điền; 01 ca ấp Mỹ Thạnh, xã Thanh Mỹ.

<sup>7</sup> 01 ca khóm Bình Hòa, thị trấn Lấp Vò; 01 ca ấp Bình Hiệp B, xã Bình Thạnh Trung; 03 ca ấp An Phú, xã Hội An Đông; 01 ca ấp An Thái, xã Mỹ An Hưng A; 01 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh; 01 ca ấp Hưng Thạnh Đông, xã Long Hưng B.

<sup>8</sup> 01 ca ấp Long Bửu, xã Hòa Long; 01 ca ấp Long Thuận, xã Long Hậu; 01 ca ấp Hòa Ninh, xã Long Thảng; 01 ca ấp Tân Lộc B, xã Tân Dương; 02 ca ấp Tân Phú, xã Tân Phước; 01 ca ấp Tân Định, 01 ca ấp Tân Lợi, xã Tân Thành; 01 ca ấp Hòa Định, xã Tân Hòa.

<sup>9</sup> 02 ca khóm Tân Đông A, 01 ca khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình; 01 ca ấp Nhứt, xã An Phong; 01 ca ấp Bình Chánh, xã Bình Thành; 01 ca ấp Hạ, xã Tân Bình; 01 ca ấp Thạnh An, xã Tân Long; 01 ca Ấp 3, xã Tân Mỹ.

<sup>10</sup> 01 ca Khóm 2, thị trấn Tràm Chim; 01 ca Ấp 1, xã An Hòa; 01 ca ấp Hiệp Bình, xã Phú Hiệp; 01 ca Ấp 1, xã Phú Ninh.

<sup>11</sup> 01 ca Ấp 1, xã Thường Lạc.

- + Công suất tối đa: 3.352 giường
- + Số đã bố trí: 1.486 giường.
- + Số hiện còn: 1.866 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 64 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 4.862 giường.
- + Số đã bố trí: 656 giường.
- + Số hiện còn: 4.206 giường.
- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 04 khu.
- + Công suất tối đa: 374 giường.
- + Số đã bố trí: 70<sup>12</sup> người.
- + Số hiện còn: 304 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

#### **4. Kết quả điều trị**

**4.1.** Tổng số ca dương tính 41.874 ca (trong đó, có 1.855 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

**4.2.** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 11.074 ca (tăng 242 ca so với hôm qua).

##### *a) Phân loại tình trạng bệnh*

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 10.567 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 228 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 186 ca (không đổi so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 93 ca (tăng 02 so với ngày hôm qua).

##### *b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 8.144 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 656 ca.
- Các cơ sở điều trị: 1.486 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 788 ca.

#### **4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong**

**4.3.1.** Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 449 trong ngày (giảm 406 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 30.272 ca.

**4.3.2.** Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

---

<sup>12</sup> F1: 63 người; người về từ vùng dịch: 7 người.

### 4.3.3. Số bệnh nhân tử vong

a) Tổng số bệnh nhân tử vong từ 20 - 26/12/2021 là 81 trường hợp (tăng 08 trường hợp so với tuần trước), trong đó:

\* Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 30 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 27 người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19.
- 24 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

\* Về độ tuổi

- Từ 65 tuổi trở lên: 40 người.
- Từ 50 đến dưới 65 tuổi: 29 người.
- Dưới 50 tuổi: 12 người.

\* Về giới tính: 36 bệnh nhân nam và 45 bệnh nhân nữ.

\* Về bệnh nền:

- 01 người không có bệnh nền, nhưng.....
- 17 người có ít nhất 01 bệnh nền.
- 43 người có ít nhất 02 bệnh nền.
- 21 người có ít nhất 03 bệnh nền.

Trong đó, bệnh nền chủ yếu là: đái tháo đường (61,73 %), tăng huyết áp (76,54 %), bệnh thận mạn (8,64 %).

b) Trong ngày 27/12/2021 ghi nhận 10 ca (giảm 02 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 519 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

## 5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 53.541 liều trong đó:

- 42.961 liều vắc xin Vero Cell.
- 8.235 liều vắc xin AstraZeneca.
- 2.345 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 58 liều tiêm cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 27/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.519.856 liều (tiêm mũi 1: 1.239.213 liều, đạt 99,52% dân số Tỉnh<sup>13</sup>; tiêm mũi 2: 1.139.868 liều, đạt 91,54% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 50.407 liều, đạt 4,05% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 90.368 liều).

<sup>13</sup> Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 291.122 liều (tiêm mũi 1: 156.792 liều, đạt 98,01% dân số Tỉnh<sup>14</sup>; tiêm mũi 2: 134.330 liều, đạt 83,97% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

## **6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch<sup>15</sup>**

### **6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố**

#### **6.1.1. Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần**

- Số ca mắc mới cộng đồng từ ngày 13/12/2021 đến 26/12/2021: 3.876.
- Dân số tỉnh Đồng Tháp: 1.600.014 người.
- Số ca mắc mới/100.000 người/tuần =  $[3.876 / (2 \times 1.600.014)] \times 100.000 = 121,12$ .

Theo phân loại: Số ca mắc mới thuộc mức 3 (từ 50 - <150)

#### **6.1.2. Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19**

- a) Dân số  $\geq 18$  tuổi: 1.245.157.
  - Số người đã tiêm mũi 1: 1.239.213.
  - Tỷ lệ tiêm mũi 1 của dân số  $\geq 18$  tuổi: **99,52%**.
- b) Dân số  $\geq 50$  tuổi: 452.261.
  - Số người đã tiêm đủ 2 mũi : 412.992.
  - Tỷ lệ dân số  $\geq 50$  tuổi tiêm đủ 2 mũi: **93,89%**.
- c) Dân số  $\geq 65$  tuổi: 148.007.
  - Số người tiêm đủ 02 mũi: 138.038.
  - Tỷ lệ dân số  $\geq 65$  tuổi tiêm đủ 2 mũi: **93,66%**.

### **Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh**

Tiêu chí 1 là 121,12; tiêu chí 2 là 99,52% → phân loại cấp độ dịch của tỉnh thuộc Cấp 2.

Tỷ lệ người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 đạt  $\geq 80\%$  (93,89%). Do đó, cấp độ dịch giữ nguyên **Cấp 2**.

### **Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố**

- Cấp 3: TP. Sa Đéc và huyện Tân Hồng.
- Cấp 2: TP.Cao Lãnh; các huyện: Lai Vung, Châu Thành, Tháp Mười, Tam Nông, Thanh Bình, Lấp Vò, Cao Lãnh.
- Cấp 1: TP. Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự.

(Kèm theo Tờ trình số 305/TTr-SYT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế).

<sup>14</sup> Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

<sup>15</sup> Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

## **6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã**

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 36<sup>16</sup>/143 xã, phường, thị trấn (tăng 08 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: có 80/143 xã, phường, thị trấn (tăng 06 so với hôm qua)
- Cấp 3: 27<sup>17</sup>/143 xã, phường, thị trấn (giảm 14 so với hôm qua)

## **6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp**

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 278/698 khóm, ấp (tăng 26 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 281/698 khóm, ấp (tăng 18 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 117/698 khóm, ấp (giảm 43 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 22/698 khóm, ấp (giảm 01 so với hôm qua)

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần V, VI)*

## **7. Công tác kiểm soát dịch**

### **7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)**

- Số phát sinh trong ngày: 05 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 05 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 122 khu vực (không thay đổi so với hôm qua).

*(Đính kèm Phụ lục 1, phần VII).*

---

<sup>16</sup> Huyện Tam Nông: (04) xã Hòa Bình, Phú Thọ, Phú Ninh và Phú Thành B.  
 Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh.  
 Huyện Lấp Vò: (09 xã) Bình Thành, Bình Thạnh Trung, Hội An Đông, Mỹ An Hưng A, Tân Mỹ, Long Hưng B, Vĩnh Thạnh, Định An và Định Yên.  
 TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) phường 3, phường 11 và xã Tân Thuận Tây.  
 Huyện Châu Thành (01): xã An Khánh.  
 Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, thị trấn.  
 Huyện Tháp Mười: (5 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Đốc Bình Kiều  
<sup>17</sup> Huyện Tân Hồng: (03 xã, thị trấn) thị trấn Sa Rài, Tân Thành B và An Phước  
 Huyện Lai Vung: (05 xã) Tân Dương, Long Thắng, Tân Phước, Tân Thành và Vĩnh Thới  
 Huyện Châu Thành: (04 xã, thị trấn) thị trấn Cái Tàu Hạ, Tân Bình, An Phú Thuận và Tân Phú Trung  
 Huyện Tam Nông: (03 xã, thị trấn) Phú Cường, Phú Hiệp và thị trấn Tràm Chim  
 Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ  
 Huyện Tháp Mười: (01) thị trấn Mỹ An  
 Huyện Thanh Bình: (04 xã, thị trấn) Thị trấn Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành  
 Thành phố Sa Đéc: (05 xã, phường) Phường 3, phường An Hòa, Tân Phú Đông, Tân Khánh Đông và Tân Quy Tây  
 TP Cao Lãnh: (01) Phường 6

**7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:** Tính đến ngày 27/12/2021, 12 huyện, thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

### **8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 559/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 319 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 53.708 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

+ 240 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 177 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 5 chợ tạm ngưng hoạt động.

### **9. Thông tin chỉ đạo, điều hành**

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện về quản lý, bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ cao mắc Covid-19 và tăng cường công tác điều trị, giảm ca chuyển nặng, ca tử vong do Covid-19, trong đó yêu cầu Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo và tổ chức:

+ Thực hiện quản lý chặt chẽ nhóm nguy cơ cao trên địa bàn, tổ chức rà soát, lập danh sách, thống kê tất cả những người thuộc nhóm nguy cơ cao, hộ gia đình có người thuộc nhóm nguy cơ cao, tình trạng bệnh nền đang được điều trị, tình trạng sức khỏe, nhu cầu hỗ trợ.

- Tổ chức tiêm vét vắc xin, thành lập các tổ tiêm vắc xin đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người thuộc nhóm nguy cơ cao, thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 lưu động ngay tại nhà, bảo đảm không để sót ai thuộc nhóm nguy cơ cao mà không được tiêm vắc xin đầy đủ, đặc biệt là những người không di chuyển được.

- Tổ chức chăm sóc và điều trị người mắc Covid-19 thuộc nhóm nguy cơ cao: Theo dõi sức khỏe, xử lý và điều trị ngay khi phát hiện mắc Covid-19 theo đúng hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2.

+ Thực hiện cách ly, theo dõi tại nhà hoặc tại cơ sở điều trị theo tình trạng, mức độ bệnh, điều kiện chăm sóc, điều trị tại nhà; có sự hỗ trợ, giám sát khoa học, hợp lý, chặt chẽ, hiệu quả của cán bộ y tế và theo hướng dẫn của Bộ Y tế.



- Ủy ban nhân dân Tỉnh đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua vật tư y tế phòng hộ cá nhân phục vụ công tác tiêm chủng vắc-xin Covid-19 cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi trên địa bàn Tỉnh.

- Đồng chí Đoàn Tấn Bửu, Phó Chủ tịch UBND Tỉnh làm việc với Tiểu ban Điều trị để giải quyết khó khăn trong điều trị F0.

## **10. Các hoạt động khác**

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận:

- Nhiều người quan tâm đến thông tin dự kiến đầu tháng 01/2022, Ủy ban nhân dân Tỉnh sẽ xem xét từng bước mở cửa lại trường học, trước tiên là khối lớp 12, 9 và tiếp tục từng bước mở rộng các khối lớp còn lại.

- Dự luận phân khởi khi tình hình khôi phục sản xuất kinh doanh trên địa bàn Tỉnh tiếp tục có chuyển biến tích cực; nhiều địa phương nỗ lực hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh khôi phục hoạt động. Tuy nhiên, nhiều người lo lắng dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp khiến cho một số lĩnh vực sản xuất phục vụ Tết (như hoa kiểng) phải giảm diện tích gieo trồng so với thường niên, các hoạt động tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó khăn; các cửa khẩu đóng cửa dẫn đến giá cả một số mặt hàng nông sản xuống thấp, người dân sản xuất không có lãi...

Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 17/54 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vắc xin phòng COVID-19, có 03 ý kiến, 14 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

### ***Nơi nhận:***

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG TIỂU BAN**

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH**  
**Nguyễn Công Minh**